

Soạn văn bài: So Sánh

SO SÁNH

I. KIẾN THỨC CƠ BẢN

1. So sánh là gì?

a) Hình ảnh so sánh được thể hiện bằng những từ ngữ nào trong các câu sau:

- (1) *Trẻ em như búp trên cành*
Biết ăn ngủ, biết học hành là ngoan.

(Hồ Chí Minh)

(2) [...] trông hai bên bờ, rừng đước dựng lên cao ngất như hai dãy trường thành vô tận.

(Đoàn Giỏi)

Gợi ý:

- Trẻ em như búp trên cành
- rừng đước dựng lên cao ngất như hai dãy trường thành vô tận.

b) Trong các hình ảnh so sánh vừa xác định được, những sự vật, sự việc nào được so sánh với nhau?

Gợi ý:

- trẻ em được so sánh với búp trên cành;
- rừng đước được so sánh với hai dãy trường thành vô tận.

c) Vì sao các sự vật, sự việc trên lại có thể so sánh được với nhau?

Gợi ý: Giữa các sự vật, sự việc so sánh với nhau phải có nét nào đó giống nhau.

- trẻ em và búp trên cành, giống nhau: non tơ, được nâng niu,...
- rừng đước và dãy trường thành, giống nhau: dựng lên cao, thẳng đứng, dài dặc,...

d) Việc so sánh các sự vật, sự việc với nhau như trên có tác dụng gì?

Gợi ý: So sánh có tác dụng làm nổi bật cái được nói đến, bộc lộ sự cảm nhận của người nói (viết), gợi ra hình ảnh cụ thể, truyền cảm. Hãy so sánh:

- Trẻ em biết ngoan ngoãn, biết học hành là ngoan với Trẻ em như búp trên cành - Biết ngoan ngoãn, biết học hành là ngoan.
- rừng đước dựng lên cao ngất với rừng đước dựng lên cao ngất như hai dãy trường thành vô tận

đ) Câu sau đây cũng sử dụng so sánh nhưng không giống với sự so sánh ở các câu trên. Em hãy nhận xét về điều này.

Con mèo vằn vào tranh, to hơn cả con hổ nhưng nét mặt lại vô cùng dễ mến.

(Tạ Duy Anh)

Gợi ý: So sánh là thao tác phổ biến, được dùng trong suy nghĩ, nói năng,... Có sự so sánh để làm nổi bật cái được nói đến thông qua liên hệ giống nhau giữa các sự vật, sự việc (như trong ví dụ (1) và (2) ở trên); so sánh kiểu này là phép so sánh - một biện pháp tu từ. Nhưng cũng có sự so sánh để phân biệt đặc điểm khác nhau giữa các sự vật, sự việc (như trong câu văn của Tạ Duy Anh); so sánh kiểu này không phải là phép so sánh - biện pháp tu từ.

2. Cấu tạo của phép so sánh

Xem xét mô hình cấu tạo của phép so sánh qua bảng và ví dụ dưới đây:

Vế A (cái được so sánh)	Phương diện so sánh	Từ so sánh	Vế B (cái dùng để so sánh - cái so sánh)
mặt	đẹp	như	hoa

a) Kẻ bảng tương tự và xếp các hình ảnh so sánh ở ví dụ (1), (2) vào những vị trí thích hợp.

Gợi ý:

Vế A (cái được so sánh)	Phương diện so sánh	Từ so sánh	Vế B (cái dùng để so sánh - cái so sánh)
(1) Trẻ em		như	búp trên cành
(2) rừng đước	dựng lên cao ngất	như	hai dãy trường thành vô tận

Trường hợp (1) không đầy đủ các yếu tố; trường hợp (2) đầy đủ các yếu tố.

b) Đặt những từ ngữ chứa hình ảnh so sánh trong các câu sau đây vào bảng mô hình cấu tạo của phép so sánh và nêu nhận xét.

(1) *Trường Sơn: chí lớn ông cha*

Cửu Long: lòng mẹ bao la sóng trào.

(Lê Anh Xuân)

(2) **Như tre mọc thẳng, con người không chịu khuất.**

(Thép Mới)

Gợi ý:

Vế A (cái được so sánh)	Phương diện so sánh	Từ so sánh	Vế B (cái dùng để so sánh - cái so sánh)
chí lớn ông cha			Trường Sơn
lòng mẹ	bao la sóng trào		Cửu Long
con người	không chịu khuất	như	tre mọc thẳng

c) Tìm thêm các từ ngữ có thể thay thế vào vị trí từ như trong các bảng trên.

Gợi ý:

Các từ so sánh thường gặp: là, như là, tựa như là, y như, hết như, giống như, tựa như, bao nhiêu... bấy nhiêu...)

II. RÈN LUYỆN KĨ NĂNG

1. Với mỗi mẫu so sánh gợi ý dưới đây, hãy tìm thêm một ví dụ:

a) So sánh đồng loại

- So sánh người với người:

*Lúc ở nhà mẹ cũng là cô giáo
Khi đến trường, cô giáo như mẹ hiền.*

(Lời bài hát)

- So sánh vật với vật:

Từ xa nhìn lại, cây gạo sừng sững như một tháp đèn khổng lồ [...].

(Vũ Tú Nam)

b) So sánh khác loại

- So sánh vật với người:

*Ngôi nhà như trẻ nhỏ
Lớn lên với trời xanh.*

(Đồng Xuân Lan)

*Bà như quả đã chín rồi
Càng thêm tuổi tác, càng tươi lòng vàng.*

(Võ Thanh An)

- So sánh cái cụ thể với cái trừu tượng:

Trường Sơn: chí lớn ông cha

Cửu Long: lòng mẹ bao la sóng trào.

(Lê Anh Xuân)

*Công cha như núi Thái Sơn
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.*

(Ca dao)

Gợi ý: Có thể lấy thêm các ví dụ sau.

a) So sánh đồng loại

- Người với người:

*Người là Cha, là Bác, là Anh
Quả tim lớn lọc trăm dòng máu đỏ.*

(Tố Hữu)

- Vật với vật:

Những đồng gỗ cao như núi chát dựa bờ.

(Đoàn Giỏi)

b) So sánh khác loại

- Vật với người:

Tre trông thanh cao, giản dị, chí khí như người.

(Thép Mới)

*Trẻ em như búp trên cành,
Biết ăn ngủ, biết học hành là ngoan.*

(Bác Hồ)

- So sánh cái cụ thể với cái trừu tượng:

*Con đi trăm núi ngàn khe
Chưa bằng muôn nỗi tái tê lòng bầm.*

(Tố Hữu)

*Tình yêu Tổ quốc là đỉnh núi, bờ sông,
Những lúc tột cùng là dòng huyết chảy.*

(Xuân Diệu)

2. Tìm từ điền vào chỗ trống trong bảng sau để được những câu thành ngữ:

khỏe như	voi	trắng như	tuyết
	...		
			

đen như	thui	cao như	cây sào
			
			

3. Hãy tìm những câu văn có sử dụng phép so sánh trong các bài Bài học đường đời đầu tiên, Sông nước Cà Mau và xếp chúng vào bảng cấu tạo của phép so sánh.

Gợi ý:

Vế A (cái được so sánh)	Phương diện so sánh	Từ so sánh	Vế B (cái dùng để so sánh - cái so sánh)
Những ngọn cỏ	gãy rạp	y như	có nhát dao vừa lia qua
Hai cái răng đen nhánh	lúc nào cũng nhai ngoàm ngoạp	như	hai lưỡi liềm máy làm việc
Cái chàng Dế Choắt	người gầy gò và dài lêu nghêu	như	một gã nghiện thuốc phiện
cánh	chỉ ngắn cùn đến giữa lưng, hở cả mạng sườn	như	người cời trần mặc áo gi-lê
chị	trợn tròn mắt, giương cánh lên	như	sắp đánh nhau
Mỏ Cốc		như	cái dùi sắt
sông ngòi, kênh rạch	càng bủa giăng chi chít	như	mạng nhện
bọ mắt	đen	như	hạt vừng
chúng	cứ bay theo thuyền từng bầy	như	những đám mây nhỏ
cá nước	boi hàng đàn đen trũi nhô lên ngụp xuống	như	hai dãy trường thành vô tận
rừng đước	dựng lên cao ngất	như	hai dãy trường thành vô tận
Những ngôi nhà bè	ban đêm ánh đèn măng-sông chiếu rực trên mặt nước	như	những khu phố nổi

